## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 28 GIAO LƯU VỚI NGƯỜI LÀM VƯỜN**

**Thứ Hai ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết được một số công việc cụ thể của người làm vườn, hiểu được ý nghĩa của nghề làm vườn.

- Có ý thức tự giác, tích cực thực hiện một số việc làm vườn sức để chăm sóc cây xanh.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của nghề làm vườn.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

- Trò chuyện với người làm vườn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia biểu diễn các tiểu phẩm.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường tổ chức cho HS giao lưu với người làm vườn. Buổi giao lưu được tổ chức theo hình thức tọa đàm.  - GV yêu cầu HS nghe người làm vườn chia sẻ về:  *+ Những công việc cụ thể để gieo trồng, chăm sóc cây.*  *+ Những phương tiện, công cụ lao động cần thiết và cách sử dụng để thực hiện việc gieo trồng, chăm sóc cây.*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png  *+ Ý nghĩa của công việc làm vườn.*  - GV hướng dẫn HS trao đổi, trò chuyện trực tiếp với người làm vườn, đặt các câu hỏi mình thắc mắc.  - GV yêu cầu HS chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc về buổi giao lưu với người làm vườn.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, trao đổi, trò chuyện.   - HS chia sẻ suy nghĩ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 91 + 92 BÀI HÁT TỚI TRƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH liên quan đến VB. Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ khích lệ các bạn nhỏ đến trường, chăm ngoan, sạch đẹp, yêu thương bạn bè.

- Nhận biết các từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.

**2. Năng lực**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

+ Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

+ Năng lực văn học:

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết liên hệ nội dung bài với hoạt động học tập, đối xử với các bạn hàng ngày.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng sự ham học, chăm ngoan, yêu thương bè bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh phần *Chia sẻ*, nêu nội dung các bức tranh, cho biết các bạn nhỏ đang làm gì, vẻ mặt của các bạn như thế nào.  - GV chốt: Các bạn nhỏ trong tranh cùng nhau đi học, đọc sách, ngồi trong lớp học bài và vẻ mặt của các bạn rất vui vẻ.  - GV dẫn vào chủ điểm *Vui đến trường*.  **BÀI ĐỌC 1: BÀI HÁT TỚI TRƯỜNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Bài hát tới trường* hôm nay chúng ta học sẽ cho cổ vũ tinh thần học tập và yêu thương bạn bè của các em.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Bài hát tới trường*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 5 HS đọc nối tiếp nhau 5 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ: Bài thơ khích lệ các bạn nhỏ đến trường, chăm ngoan, sạch đẹp, yêu thương bạn bè.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.    - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  **4. HĐ 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Nhận biết các từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.  **Cách tiến hành:**  **BT 1:**  - GV nêu nhanh YC của BT 1, gọi HS trả lời, chốt đáp án, YC HS viết vào vở:  a) Áo quần **sạch sẽ**.  🡪 Từ in đậm ***sạch sẽ*** miêu tả đặc điểm của *áo quần*.  b) Bầu trời **trong xanh**.  🡪 Từ in đậm ***trong xanh*** miêu tả đặc điểm của *bầu trời*.  **BT 2:**  - GV đọc CH của BT 2, mời một số HS trả lời.  - GV hướng dẫn HS: Câu hỏi *Là gì?* sẽ cho câu trả lời là sự vật, hiện tượng, con người, định nghĩa, v... Câu hỏi *Làm gì?* sẽ cho câu trả lời là hành động. Chỉ có câu hỏi *Thế nào?* mới cho câu trả lời về tính chất, đặc điểm của sự vật, hiện tượng, cho câu trả lời là các từ miêu tả.  - GV chốt đáp án: Các từ miêu tả đặc điểm ở BT 1 trả lời cho câu hỏi *Thế nào?*.  **BT 3:**  - GV mời 2 HS lên bảng, 1 em xếp các từ ngữ vào nhóm từ chỉ sự vật, 1 em xếp các từ ngữ vào nhóm từ chỉ đặc điểm.  - GV yêu cầu các HS còn lại làm BT vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của 2 bạn, nêu đáp án của mình.  - GV nhận xét, chữa bài:  + Từ ngữ chỉ sự vật: *áo quần, gương mặt, bàn chân, bầu trời, bài thơ, bạn bè*.  + Từ ngữ chỉ đặc điểm: *hay, đông đủ, vội, đẹp, trong xanh, sạch sẽ*.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS quan sát tranh, nêu nội dung tranh.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe.      - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 5 HS đọc nối tiếp nhau 5 đoạn của bài.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.    - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1:   * HS 1: Các bạn trong bài thơ cùng nhau đi đâu? * HS 2: Các bạn trong bài thơ cùng nhau đi học.   + Câu 2:   * HS 2: Các bạn hỏi nhau những gì trên đường? * HS 1: Các bạn hỏi nhau trên đường: *Thước kẻ bạn đâu? Cây bút bạn đâu? Lọ đầy mực viết chưa? Có đem không? Bài thơ hay để ở đâu?*.   + Câu 3:   * HS 1: Em hiểu hai câu thơ “Còn bài thơ hay? Ở ngay dưới mũ” như thế nào? Chọn ý đúng:   a) Bạn nhỏ chép bài thơ vào mũ.  b) Bạn nhỏ chép bài thơ, để dưới mũ.  c) Bạn nhỏ thuộc lòng bài thơ trong đầu.   * HS 2: c) Bạn nhỏ thuộc lòng bài thơ trong đầu.   - HS lắng nghe, nhận xét.    - HS nghe, trả lời CH, viết vào vở đáp án đúng.    - Một số HS trả lời CH.  - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe, sửa bài vào vở.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT.  - Các HS còn lại làm BT vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm trên bảng của 2 bạn, nêu đáp án của mình.  - HS nghe và sửa bài theo GV. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Toán**

**Tiết 46 PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Biết tìm kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng 37 + 25 dựa vào phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

**2. *Phát triển năng lực, phẩm chất***

*a. Năng lực:*

    Phát triển các năng lực toán học, rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và cuộc sống, hình thành và phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học.

*b. Phẩm chất:* Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Laptop, máy chiếu, giáo án điện tử, phấn màu, …

**2. Học sinh:** SGK, vở bài tập toán, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **I: HOATJ ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  ***Mục tiêu:*** *Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới*  ***\*Ôn tập và khởi động:***  - GV cho HS hát tập thể bài Em tập làm toán  - GV cho học sinh chơi trò chơi Xì điện để ôn lại các phép công trong phạm vi 20 (cộng vượt qua 10), GV bắt đầu trò chơi với phép tính 7 + 5 = ?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới. Cho HS quan sát tranh, thảo luận theo nhóm 2 và trả lời câu hỏi:  (?) Bạn học sinh đang làm gì?    (?) Vậy phép tính cộng mà bạn học sinh đang thực hiện là phép tính nào?  - GV nêu vấn đề: Vậy chúng ta làm thế nào để tìm đuợc kết quả phép tính 37 + 25? Cô và các con sẽ cùng nhau thực hiện qua bài học ngày hôm nay nhé!  - GV yêu cầu học sinh chuẩn bị các khối lập phương trong bộ đồ dùng học tập. | - HS hát và vận động theo lời và nhạc bài hát Em tập làm toán  - HS tham gia trò chơi để ôn tập lại các kiến thức đã học    - HS lắng nghe yêu cầu của GV, thảo luận theo nhóm 2 và trả lời câu hỏi:  (\*) Bạn học sinh đang thực hiện phép cộng/ Bạn học sinh đang thực hiện phép cộng bằng cách sử dụng các khối lập phương.  (\*) 37 + 25    - HS lắng nghe và chuẩn bị học cụ phù hợp (khối lập phương) để thực hành phép cộng. |
| **10’**    **10’**    **7’**      **5’** | **II. HOẠT ĐỘNGHÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**  ***Mục tiêu:*** *HS biết sử dụng khối lập phương, cách đặt tính theo cột dọc để thực hiện các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng 37 + 25*  - GV huớng dẫn cách tìm kết quả phép cộng 37 + 25 bằng cách sử dụng các khối lập phương như sau:  - Lấy 37 khối lập phương, gài thành từng thanh chục để có 3 thanh ở cột chục, 7 khối lập phương rời ở cột đơn vị.  - Lấy tiếp 25 khối lập phương, gài thành từng thanh chục để có 2 thanh ở cột chục , 5 khối lập phương rời ở cột đơn vị.  - Thực hiện việc gộp các khối lập phương rời lại với nhau, 7 thêm 5 bằng 12, gài 10 khối lập phương rời lại với nhau được 1 thanh chục và 2 khối lập phương rời.  - Gộp các thanh chục với nhau, 3 thêm 2 bằng 5, có thêm 1 thanh chục nữa là 6. Vậy 37 + 25 = 62.  - Sau khi GV thực hiện và hướng dẫn HS sử dụng khối lập phương để tìm được kết quả phép tính. GV cho HS thực hiện phép tính cá nhân và theo nhóm 2, sau đó gọi một số nhóm lên trình bày lại cách làm.  - GV gọi HS nhận xét cách làm.  - GV hướng dẫn HS cách đặt tính theo cột dọc, hướng dẫn kỹ thuật nhớ (Hàng chục và hàng đơn vị thẳng hàng nhau, thực hiện phép tính từ trái qua phải, kẻ phép tính.)  - GV cho học sinh thực hiện thêm các phép tính khác để luyện tập. VD: 35 + 28; 66 + 27; 22 + 39…  **III. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  **Bài 1 (tr.59)**  ***Mục tiêu:*** *HS nêu được cách thực hiện  tính của phép tính cộng (có nhớ) số có 2 chữ số với số có 2 chữ số.*  - GV cho HS đọc YC bài.  - YC HS làm bài.  - Gọi HS chữa bài.  (?)  Nêu cách thực hiện phép tính phép tính?  - GV nhận xét bài làm.  - GV nhấn mạnh và chốt lại cách thực hiện phép tính.  **Bài 2 (tr.59)**  *Mục tiêu: HS biết cách thực hiện và nêu được cách đặt tính và cách tính của phép tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.*  **-**  GV cho HS đọc đề bài.  - Cho HS làm bài vào vở, 4 HS lên bảng thực hiện.  - Gọi HS nhận xét và đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  (?) Nêu cách đặt tính và thực hiện tính của một phép tính trong bài 2?  - GV nhận xét và chốt lại cách đặt tính và thực hiện phép tính.  **IV. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**  **Bài 4 (tr.59)**  ***Mục tiêu:*** *HS vận dụng phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 để giải toán có lời văn (bài toán thực tế trong cuộc sống).*  - Gọi HS đọc bài 4.  (?)  Đề bài cho biết gì và hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.  - GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét.  - GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  - GV đánh giá HS làm bài.  **V. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  ***Mục tiêu:*** *Tổng hợp lại kiến thức của tiết học.*  (?) Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS lắng nghe GV thực hiện phép cộng bằng cách sử dụng khối lập phương sau đó tự thực hành theo cá nhân và theo nhóm 2.    - HS thực hiện tại nhóm sau đó lên trình bày lại các làm cho cả lớp theo dõi.  - HS nhận xét cách thực hiện phép tính của các bạn.  - HS lắng nghe và thực hiện đặt tính cột dọc ra bảng con    - HS thực hiện thêm các phép tính theo yêu cầu của GV    - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài vào vở.  - HS chữa bài.  - HS nêu cách thực hiện phép tính từ phải sang trái. Tính từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.    - 2 HS đọc đề bài.  - Cả lớp làm bài, 4 HS lrrn bảng làm.  - HS nhận xét và đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  - HS nêu: thực hiện đặt tính thẳng hàng và tính từ hàng đơn vị sang hàng chục.  - Hs lắng nghe.    - 1 HS đọc, lớp đọc thầm.  - Đề bài cho biết trang trại có 28 con dê đen và 14 con dê trắng.  Hỏi trang trại có tất cả bao nhiêu con dê?  - HS suy nghĩ và thực hiện bài giải.  - HS nhận xét bài của bạn.  - HS kiểm tra chéo vở và báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời: mở rộng thêm về cách thực hiện phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

## Giáo dục thể chất tiết 19

**ĐỘNG TÁC CHÂN VÀ ĐỘNG TÁC LƯỜN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết quan sát tranh ảnh và hình mẫu của giáo viên để tập luyện.

- Thực hiện cơ bản đúng động tác chân, lườn.

**-** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LVĐ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  1. Phổ biến nôi yêu cầu giờ học  2. Khởi động  *a) Khởi động chung*  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  *b) Khởi động chuyên môn*  - Các động tác bổ trợ chuyên môn  **II. Phần cơ bản**  **1. Hoạt đông hình thành kiến thức.**  *- Học động tác bụng.*    **TTCB** Đứng nghiêm **Nhịp 1** Chân trái bước sang ngang rộng hơn vai, hai tay dang ngang, bàn tay sấp  **Nhịp 2**Cúi người, gập thân, hai chân thẳng, hai tay đưa xuống dưới vỗ vào nhau (càng thấp càng tốt)  **Nhịp 3** Đứng thẳng, hai tay dang ngang, bàn tay sấp, mắt nhìn thẳng.  **Nhịp 4**Về TTCB  **Nhịp 5, 6, 7, 8:** như nhịp 1, 2, 3, 4, nhưng ở nhịp 5 đổi chân.  \* Tập kết hợp các động tác vươn thở và tay và chân, lườn, bụng  **2. Hoạt động luyện tập.**  -Tập đồng loạt.  -Tập theo tổ.  -Tập theo cặp đôi.  -Thi đua giữa các tổ.  **- Trò chơi vận động:**  *Trò chơi “Chèo thuyền”.*  TC chèo thuyền  - Mục đích: Nhằm rèn luyện sức mạnh của tay, chân, khả năng phối hợp, nhanh nhẹn, khéo léo.  **2. Vận dụng**  **III. phần kết thúc**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’  2Lx8N  16-18’  2 lần  3 lần  3 lần  1 lần  4lần  3’-5’  2Lx8N | GV phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV nêu động tác để HS biết, chú ý quan sát  - Khi làm mẫu GV kết hợp nêu điểm cơ bản, trong tâm của động tác để HS dễ nhớ.  - Nêu những sai thường mắc và cách khắc phục cho HS khi thực hiện động tác.  - GV quan sát, chỉ dẫn HS thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu đạt.  - GV quan sát sửa sai cho HS…  - GV tổ chức cho HS luyện tập các nội dung dưới hình thức:  - Luyện tập đồng loạt.    - GV HD QS chung.  - GV quan sát chỉ dẫn HS thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt.  - GV quan sát sửa sai cho HS.  - GV mỗi nhóm cử người đại diện lên thi đua – trình diễn.  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi cho HS chơi theo trình tự, tổ chức của trò chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức và phân thắng thua.  - GV nêu câu hỏi…  - Hướng dẫn HS trả lời.  - GV hướng dẫn HS tập.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Học sinh nghe  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Hs lắng nghe, nắm nội dung bài học  **ĐH khởi động**  Description: z2567054896735_798b4a0254fa5a6a88ddeb7b3ddaccfc  - HS khởi động theo nhạc.  - Đội hình HS quan sát GV làm mẫu động tác.    - HS quan sát lắng nghe GV chỉ dẫn, nhận xét để vận dụng vào tập luyện  ***- Đội hình tập luyện đồng loạt.***  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹  ***- ĐH tập luyện theo tổ.***  ***- Đội hình luyện tập theo cặp đôi***  • • •  • • •  • • • •  • • GV ∇ • •  • • • •  + Yêu cầu: 1 HS tập; 1 HS quan sát và nhận xét bạn tập. Sau đó 2 HS đổi vị trí cho nhau.  **-**Thực hiện thi đua giữa các tổ.  + HS quan sát bạn trình diễn, đưa ra nhận xét của cá nhân.  - HS Chơi trò chơi.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS tích cực tham gia trò chơi.  - HS quan sát trả lời.  - HS thực hiện thả lỏng  ***- ĐH kết thúc*** 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 93+94 NGHE VIẾT: BÀI HÁT TỚI TRƯỜNG**

**CHỮ HOA H**

**Thứ Ba ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 3 đoạn thơ đầu bài thơ *Bài hát tới trường*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 4 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.

- Làm đúng BT điền chữ **c / k**, **l / n**, **dấu hỏi** / **dấu ngã**.

- Biết viết các chữ cái *H* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

**2. Năng lực**

+ Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

**3. Phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Bảng lớp, slide viết đoạn thơ HS cần chép.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *H*.

- Mẫu chữ cái *H* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **2. HĐ 1: Nghe – viết**  **Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 3 đoạn thơ đầu bài thơ *Bài hát tới trường*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 4 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  **Cách tiến hành:**  ***2.1.*** GV nêu nhiệm vụ:  - GV đọc mẫu 3 khổ thơ đầu bài *Bài hát tới trường*.  - GV mời 1 HS đọc lại 3 khổ thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của 3khổ đầu bài thơ:  + Về nội dung: 3 khổ thơ đầu nói về ngày mới bắt đầu, các bạn nhỏ đến trường, giữ gìn vệ sinh, hỏi chuyện nhau về đồ dùng học tập.  + Về hình thức: 3 khổ thơ, mỗi khổ có 4 dòng, mỗi dòng có 4 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và  lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  ***2.2.*** Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***2.3.*** Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **3. HĐ 2: Chọn chữ hoặc dấu thanh phù hợp với ô trống (BT 2, 3)**  **Cách tiến hành:**  - GV chiếu YC của BT 2, 3 lên bảng, YC cả lớp đọc thầm, hoàn thành BT vào vở.  - GV mời một số HS lên bảng hoàn thành BT 2, 3.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của các bạn trên bảng.  - GV nhận xét, chữa bài:  + BT 2: Chọn chữ phù hợp với ô trống: **c** hay **k**   * Có **c**ông mài sắt có ngày nên **k**im. * **K**iến tha lâu cũng đầy tổ.   + BT 3: Chọn chữ hoặc dấu thanh phù hợp với ô trống hoặc với tiếng in đậm, rồi giải câu đố:  a) Chữ **l** hay **n**?  Không phải bò, không phải trâu  Uống nước ao sâu, lên cày ruộng cạn.  🡪 Là cái bút máy.  b) **Dấu hỏi** hay **dấu ngã**?  Thân hình chữ nhật  **Chữ** nghĩa đầy mình  Ai muốn **giỏi** nhanh  Đọc tôi cho **kĩ**.  🡪 Là quyển sách.  **4. HĐ 3: Tập viết chữ hoa H**  **Mục tiêu:** Biết viết các chữ cái *H* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.  **Cách tiến hành:**  ***4.1.*** Quan sát mẫu chữ hoa *H*  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *H*:  + Độ cao 5 li, độ rộng 5 li. Cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2,5 li, gồm 3 nét.  - GV hướng dẫn HS cách viết chữ hoa *H*:   * Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét cong trái, dừng ở đường kẻ 6. * Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút và hơi lượn xuống viết nét khuyết ngược, nối liền sang nét khuyết xuôi. Đoạn cuối của nét này lượn lên viết nét móc phải, dừng bút ở đường kẻ 2. * Nét 3: Lia bút lên trên vào giữa chữ và viết nét sổ thẳng đứng (nét sổ thẳng chia đôi chữ viết hoa *H* thành hai phần bằng nhau).   ***4.2.*** Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Học tập tốt, lao động tốt*.  - GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng là một trong 5 điều Bác Hồ dạy các em thiếu niên, nhi đồng.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:   * Những chữ có độ cao 2,5 li: *H, l, g*. * Chữ có độ cao 2 li: *đ, p*. * Chữ có độ cao 1,5 li: *t*. * Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *o, c, â, ô, a, n*.   ***4.3.*** Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một  - GV yêu cầu HS viết các chữ *H* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ vào vở.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS lắng nghe.    - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại 3 khổ thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - HS nghe GV hướng dẫn, nói về nội dung và hình thức của 3 khổ đầu bài thơ.    - HS nghe – viết.    - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.    - HS quan sát, đọc thầm YC của BT, hoàn thành BT.  - Một số HS lên bảng hoàn thành BT.  - Một số HS nhận xét bài làm của các bạn trên bảng.  - HS lắng nghe, sửa bài.      - HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *H*.    - HS quan sát, lắng nghe.    - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái theo hướng dẫn của GV.    - HS viết các chữ H cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ vào vở. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết 19 ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: Một số sự kiện được tổ chức ở trường; giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**Năng lực riêng:**

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

**3. Phẩm chất**

- Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

Giáo dục An toàn giao thông:

- GD HS nhận biết được những nơi vui chơi an toàn và không an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Các hình trong SGK.

- Vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.

- Bộ phiếu ghi tên các sự kiện ở trường.

- Bảng nhóm, bút dạ.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học (tiết 1)  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Thi “Hái hoa dân chủ”**  **a. Mục tiêu:**  - Hệ thống lại những kiến thức đã họcvề một số sự kiện được tổ chức ở trường.  - Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu mỗi nhóm lên rút một phiếu, bên trong có ghi một sự kiện được tổ chức ở trường.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_16.png  ***Bước 2: Làm việc nhóm***  - GV hướng dẫn nhóm trưởng phân công các bạn, mỗi bạn nói về một nội dung như gợi ý trong SGK trang 39: *tên sự kiện, các hoạt động, sự tham gia của học sinh, ý nghĩa, cảm nhận khi tham gia sự kiện đó.*  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV mời các nhóm lần lượt lên trình bày về sự kiện nhóm mình đã rút ra được. Các nhóm khác nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của mỗi nhóm, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.    **III. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, VẬN DỤNG**  **Hoạt động 2: Trình bày về việc giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường**  **a. Mục tiêu:**  - Hệ thống lại những kiến thức đã học về việc giữ gìn vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.  - Chia sẻ về những việc em đã làm để giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV chia nhóm HS:  *+ Nhóm chẵn: Thảo luận chọn một hoạt động ở trường, nêu các việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh trường học khi các em tham gia hoạt động đó.*  *+ Nhóm lẻ: Thảo luận chọn một hoạt động ở trường, đưa ra một tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi các em tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_17.png  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện các nhóm chẵn, nhóm lẻ lên trình bày trước lớp.    \* Giáo dục An toàn giao thông:  - GD HS nhận biết được những nơi vui chơi an toàn và không an toàn  - GV nhận xét, góp ý nội dung và kĩ năng trình bày của các nhóm.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS rút phiếu.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trả lời:  - *Ngày hội đọc sách:*  *+ Các hoạt động: đọc giới thiệu khai mạc ngày hội đọc sách, văn nghệ, đọc sách, tặng sách, nêu ý nghĩa ngày hội đọc sách.*  *+ Ý nghĩa: giúp các bạn trau dồi thêm kiến thức, hiểu được nhiều hơn về lợi ích của việc đọc sách.*  *+ Sự tham gia của học sinh: đông đảo, nhiệt tình và ý thức cao.*  *+ Cảm nhận: ngày hội đọc sách vô cùng có ý nghĩa, nó giúp chúng ta hình thành thêm tư duy sáng tạo, học hỏi được nhiều điều thú vị.*  *- Ngày Nhà giá Việt Nam:*  *+ Các hoạt động: đọc giới thiệu khai mạc buổi lễ, văn nghệ, tri ân thầy cô.*  *+ Ý nghĩa: giúp các em học sinh hiểu được sâu sắc hơn ý nghĩa ngày nhà giáo, từ đó cố gắng nhiều hơn trong học tập.*  *+ Sự tham gia của học sinh: đông đảo và ý thức cao.*  *+ Cảm nhận: đó là 1 buổi lễ vô cùng có ý nghĩa, giúp học sinh chúng ta nâng cao ý thức trong học tập, cũng như biết ơn thầy cô nhiều hơn, từ đó có sự nỗ lực trong học tập, nâng cao ý thức của bản thân.*      - HS thảo luận theo nhóm, thực hiện yêu cầu.    - HS trình bày:  *- Giữ vệ sinh*  *+ Những việc không nên làm:  Không vứt rác bừa bãi, không viết lên bàn ghế,...*  *+ Những việc nên làm: vứt rác đúng nơi quy định; thường xuyên lau dọn lớp học, dọn vệ sinh sân trường cũng như lớp học....*  *- Giữ an toàn*  *+ Tình huống, nguy hiểm, rủi ro: rượt đuổi nhau, chơi trò kéo co,...*  *+ Cách phòng tránh: Kiểm tra sân chơi, thực hiện đúng luật chơi, kiểm tra độ bền chắc của dây.*  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Toán**

**Tiết 47 PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 (tiết 2)**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn liền với thực tế.

**2. *Phát triển năng lực, phẩm chất***

*a. Năng lực:*

 Phát triển các năng lực toán học, rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và cuộc sống, hình thành và phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học.

*b. Phẩm chất:* Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Laptop, máy chiếu, giáo án điện tử, phấn màu, …

**2. Học sinh:** SGK, vở bài tập toán, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**  *Mục tiêu:Tạo liên kết kiến thức cũ với bài thực hành luyện tập hôm nay.*  - GV gọi 3 HS lên bảng đặt tính rồi tính:  a) 27 + 15  b) 43 + 28  c) 12 + 39  - GV gọi HS nêu cách đặt tính và cách tính phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.  - GV gọi HS nhận xét  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới. | - 3 HS lên đặt tính rồi tính.    1-2 HS trả lời miệng.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **10’** | **II. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 3 (tr.59)**  *Mục tiêu:* *HS quan sát và tìm được các lỗi sai trong phép tính và sửa lại chính xác.*  **-**  GV cho HS đọc đề bài.  - Cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra lỗi sai trong từng phép tính.  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày.      - Gọi HS nhận xét.  - Gv nhận xét và chốt kiến thức về phép cộng không nhớ và có nhớ.  **Bài tập: Tính**  29 + 17 =      36 + 18 =  57 + 35 =      48 + 24 =  *Mục tiêu:* *HS nêu được cách thực hiện  tính của phép tính cộng (có nhớ) số có 2 chữ số với số có 2 chữ số.*  - GV cho HS đọc YC bài.  - YC HS làm bài.  - Gọi HS chữa bài.  (?)  Nêu cách thực hiện phép tính phép tính?    - GV nhận xét bài làm.  - GV nhấn mạnh và chốt lại cách thực hiện phép tính. | - 2 HS đọc đề bài.  - HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra lỗi sai.  - Các nhóm trả lời:  + Phép tính 29 + 47 = 66 (sai kết quả vì cộng không nhớ ở hàng chục. Kết quả đúng là 76)  + Phép tính 37 + 54 = 81(sai kết quả vì cộng không nhớ ở hàng chục. Kết quả đúng là 91)  + Phép tính 42 + 36 = 88(sai kết quả vì đây là phép cộng không nhớ. Kết quả đúng là 78)  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài vào vở.  - HS chữa bài.  - HS nêu cách thực hiện phép tính từ phải sang trái. Tính từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **10’** | **III. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**  **Bài tập:** Lớp 2A có 16 bạn trai và 19 bạn gái. Hỏi lớp 2A có tất cả bao nhiêu bạn?  *Mục tiêu:* *HS vận dụng phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 để giải toán có lời văn (bài toán thực tế trong cuộc sống).*  - Gọi HS đọc đề bài.  (?)  Đề bài cho biết gì và hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.  - GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét.  - GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  - GV đánh giá HS làm bài. | - 1 HS đọc, lớp đọc thầm.  - HS trả lời.  - HS suy nghĩ và thực hiện bài giải.  - HS nhận xét bài của bạn.  - HS kiểm tra chéo vở và báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe. |
| **5’** | **IV. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  *Mục tiêu:* *Tổng hợp lại kiến thức của tiết học.* (?)  Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS trả lời: mở rộng thêm về cách thực hiện phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Toán**

**Tiết 48 PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 (TIẾP THEO) (TIẾT 1)**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết tìm kết quả các phép cộng (có nhớ)  trong phạm vi 100 dạng 47 + 5 dựa vào phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

*a. Năng lực:*

Rèn tính chất cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống, hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học.

*b. Phẩm chất:* Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- **Giáo viên**: Bài giảng điện tử, máy chiếu, phấn màu, …

-  **Học sinh:** SGK, vở BT Toán, bộ đồ dùng học tập, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG :**  *Mục tiêu: Tạo tâm thể tích  cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  - GV tổ chức HS tham gia trò chơi Ong tìm mật liên quan đến các phép tính dưới đây:  a) 27 + 15  b) 43 + 28  c) 47 + 25  d) 7 + 5  - GV gọi HS nêu cách đặt tính và cách tính phép cộng 47 + 25  - GV gọi HS nhận xét  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới. | - 3 HS lên đặt tính rồi tính.  1-2 HS trả lời miệng.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **10** | **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**   * *Mục tiêu:* *HS biết sử dụng khối lập phương, cách đặt tính theo cột dọc để thực hiện các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng 47 + 5* * *-* Giới thiệu phép cộng 47 + 5 * Nêu bài toán: Có 47 que tính, thêm 5 que tính nữa. Hỏi có tất cả bao nhiêu que tính? (GV vừa nói vừa cho xuất hiện hình ảnh trên slide) * - Cho HS thao tác trên que tính để tìm kết quả. * - Gv yêu cầu HS nêu nhiều cách tính. * - GV chốt: 7 que tính với 5 que tính được 1 chục que tính và 2 que tính. 4 chục que tính thêm 1 chục là 5 chục và 2 que tính rời ta được 52 que tính. * - GV hướng dẫn cách đặt tính và tính theo cột dọc: * - Yêu cầu HS đặt tính vào bảng con * - HS nêu cách đặt tính   \* 7 cộng với 5 bằng 12, viết 2, nhớ 1. (vừa nói vừa chiếu slide)  \* 4 thêm 1 bằng 5, viết 5.  \* Vậy 47 + 5 = 52  - Yêu cầu HS nêu lại cách tính.  - GV lấy thêm 1 ví dụ nữa (58 + 6) yêu cầu HS đặt tính và tính vào bảng con. 1 HS lên bảng thức hiện và sau đó nhắc lại cách đặt tính và tính.  - GV chốt lại kiến thức | * - HS thao tác trên que tính * - Nêu cách tính khác nhau.      * - HS đặt tính vào bảng con. * Viết số 47 ở hàng trên, số 5 ở hàng dưới sao cho chữ số 5 thẳng với chữ số 7. Viết dấu trừ ở giữa hai số. Kẻ đường kẻ ngang thay cho dấu bằng. * - Nêu lại cách tính * - HS thực hiện. |
| **10’**    **10’** | **III. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 1 (tr.60)** Tính:  *Mục tiêu:* *HS nêu được cách thực hiện  tính của phép tính cộng (có nhớ) số có 2 chữ số với số có 1 chữ số.*  - GV cho HS đọc YC bài.  - YC HS làm bài vào vở BTT  - Gọi HS chữa bài.  (?)  2 hs Nêu cách thực hiện phép tính?  - GV nhận xét bài làm.  - GV nhấn mạnh và chốt lại cách thực hiện phép tính.  **Bài 2 (tr.61)**   Đặt tính rồi tính:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 37 + 4 | 46 + 5 | 89 + 6 | | 29 + 9 | 66 + 7 | 53 + 8 |   *Mục tiêu: HS biết cách thực hiện và nêu được cách đặt tính và cách tính của phép tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.*  **-**  GV cho HS đọc đề bài.  - Cho HS làm bài vào vở BTT  - 4 HS lên bảng thực hiện.  - Gọi HS nhận xét và đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  - Gọi  1 – 2  HS nêu cách đặt tính và tính.  - GV nhận xét và chốt cách thực hiện tính.  **IV. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **Bài 4 (tr.61)**: **Giải toán**  *Mục tiêu:* *Vận dụng  được kiến thức kĩ năng về phép cộng đã học vào* *giải bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.*  - GV yêu cầu HS nêu đề bài và tìm hiểu kĩ đề toán.  -Yêu cầu HS làm bài vào vở  -Chiếu bài và chữa bài của HS  - Nhận xét bài làm của HS | - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài vào vở.  - HS chữa bài.  - HS nêu cách thực hiện phép tính từ phải sang trái. Tính từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.    - 2 HS đọc đề bài.  - Cả lớp làm bài,  - 4 HS lên bảng làm.  - HS nhận xét và đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  - HS nêu: thực hiện đặt tính thẳng hàng và tính từ hàng đơn vị sang hàng chục.  - Hs lắng nghe.    - HS nêu đề toán, 2 bạn nói cho nhau nghe bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  - Hs làm bài vào vở  *Bài giải:*  *Khôi bật xa được số*  *xăng-ti-mét là:*  *87 + 5 = 92 (cm)*  *Đáp số: 92cm.*  - HS nhận xét bài của bạn  - HS nêu cách giải.  - HS đổi chéo vở chữa bài. |
| **5’** | **V. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  *Mục tiêu:* *Tổng hợp lại kiến thức của tiết học.*  - GV yêu cầu HS nêu lại cách đặt tính và thực hiện tính của phép tính 47 - 5  - GV nhận xét tiết học. | - 1 -2 HS nêu.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Đạo đức  
Tiết 10 KHI EM BỊ BẮT NẠT (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Nêu được một số tình huống bị bắt nạt.

**-** Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.

**2. *Năng lực***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Nhận ra được một số tình huống bị bắt nạt.

**3. *Phẩm chất***

- Chủ động tìm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.

Giáo dục Lí tưởng Cách mạng:

- Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.

- Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Máy chiếu, máy tính, đạo cụ để đóng vai

**2. Học sinh:** SGK, VBT đạo đức 2, giấy vẽ, bút màu,..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  ***\*Mục tiêu:*** *Tạo không khí vui vẻ, kết nối với bài học.*  *-* GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Thỏ chọn đường đi an toàn”  \*Cách chơi: Cả lớp cùng quan sát tranh  tr.24 trong SGK trong 1 phút, giới thiệu các nhân vật, tình huống trong tranh. "Bạn Thỏ đang đi trên đường thì bất ngờ Chó Sói xuất hiện".  - Hỏi: Theo em, bạn Thỏ nên đi đường nào để an toàn?  - Vì sao em chọn phương án đó?  - Gọi HS trả lời, nhận xét và chia sẻ ý kiến.  - GV nhận xét và giới thiệu bài. | -HS tham gia chơi.      - HS chia sẻ ý kiến.  + Bạn Thỏ nên đi đường đi học để được an toàn.  + Vì đường đi học có bác Gấu công an ở đó.  - HS lắng nghe |
| 10’ | **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi**  ***\*Mục tiêu:*** *HS nêu được một số tình huống khi bị bắt nạt.*  - GV chia lớp thành nhóm 4, thực hiện các nhiệm vụ sau:  *\*Nhiệm vụ 1:* HS quan sát tranh, kể lại câu chuyện theo tranh “***Chuyện của Heo con***” và trả lời câu hỏi:  + Chuyện gì đã xảy ra với Heo con?  + Khi đó Heo con cảm thấy như thế nào?  + Heo con đã làm gì?  *\*Nhiệm vụ 2:* Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo tiêu chí sau:  + Kể chuyện, to, rõ ràng và cuốn hút, thể hiện đúng nhân vật  + Trả lời: Trả lời đầy đủ, hợp lí  + Thái độ làm việc nhóm: Tập trung, nghiêm túc  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  - GV mời một nhóm HS kể lại câu chuyện.  - GV kể lại câu chuyện cuốn hút, truyền cảm.  - GV lần lượt nêu lại các câu hỏi và mời HS trả lời. (GV có thể đặt thêm câu hỏi mở rộng giúp HS hiểu sâu hơn) như:  + Trong câu chuyện trên, em thích bạn nào hơn? Vì sao?    + Theo em, bạn Heo con gặp khó khăn gì trước yêu cầu của bạn Khỉ?  + Nếu em là người chứng kiến sự việc đó, em sẽ nói hoặc làm gì lúc đó? Vì sao?    + Các bạn đã làm gì sau khi cô giáo Hươu Cao Cổ nhắc nhở?  + Em rút ra bài học gì qua câu chuyện trên?  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý, bổ sung.  - GV kết luận:  Bạn Heo con bị các bạn trêu chọc gọi là “Heo mập”, bị bạn Khỉ bắt nộp đồ, các bạn không chơi cùng. Chúng ta không nên đồng tình với những hành vi đó. Nếu gặp tình huống như thế, chúng ta nên tìm đến thầy cô, cha mẹ,... để chia sẻ, nhờ giúp đỡ, không nên im lặng và chịu đựng. Bên cạnh đó, khi các bạn đã nhận ra lỗi của mình vì đã bắt nạt bạn, chúng ta nên tha thứ cho những người biết nhận lồi, sửa lồi và không đồng tình, ủng hộ những người mắc lồi nhưng không biết nhận lỗi, sửa lồi.  -GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này và chuyến ý sang hoạt động tiếp theo. | - HS làm việc nhóm 4, kể lại câu chuyện: ***Chuyện của Heo con:***  - Đại diện các nhóm kể chuyện và trả lời câu hỏi.  + Heo con hay bị các bạn trêu chọc và bắt nạt ở trường.  + Khi đó Heo con cảm thấy lo lắng, sợ hãi và không tập trung học bài được.  + Heo con đã đến tìm cô giáo và kể lại mọi chuyện  - Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi theo ý kiến cá nhân:    - Kể lại câu chuyện.  -HS lắng nghe  - HS trả lời theo ý kiến của mình.  VD: Em thích Heo con vì  khi bị bạn bắt nạt, Heo con đã biết tìm sự hỗ trợ của cô giáo.  + Heo con không biết tìm chuối ở đâu để đưa cho Khỉ.  + Nếu em là người chứng kiến, em sẽ khuyên các bạn không được trêu chọc Heo con. Vì chúng mình là bạn bè cùng lớp nên chơi đoàn kết với nhau.  + Các bạn đã nhận ra lỗi của mình và xin lỗi Heo con.  + Không nên trêu chọc hoặc bắt nạt các bạn.  -HS nhận xét, góp ý.  -HS lắng nghe |
| 5’ | **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số hành vi bắt nạt người khác**  ***\*Mục tiêu:*** *Nêu được một số hành vi bắt nạt người khác.*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và thực hiện nhiệm vụ:  *\*Nhiệm vụ 1*: Quan sát và tìm hiểu nội dung các bức tranh trang 26 và trả lời câu hỏi:  + Các bạn nhỏ trong mỗi tranh đang có hành động gì? Dựa vào đâu mà em biết?  + Nêu một số hành vi bắt nạt khác mà em biết.  *\*Nhiệm vụ 2*: Nhận xét đánh giá hoạt động của các bạn theo các tiêu chí sau:  + Trình bày: nói to, rõ ràng.  + Nội dung: đầy đủ, hợp lí.  + Thái độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc.  - GV quan sát HS thảo luận nhóm, đặt câu hỏi gợi mở, hướng dẫn HS (nếu cần).  - GV mời đại diện 1 - 2 nhóm lên trình bày và mời HS dưới lớp đặt câu hỏi cho bạn trình bày đưa ra ý kiến phản hồi.   * - GV mời một số HS nhận xét, góp ý, bổ sung, nêu câu hỏi (nếu có). * - GV tổng hợp lại các nội dung trong tranh mà HS đã đưa ra hợp lí, giúp HS phân tích kĩ để hiểu sâu ý nghĩa của từng bức tranh.   -GV kết luận: Các bạn trong mỗi tranh đang có hành vi bắt nạt người khác. Đó là những hành vi không đúng. Nếu em chứng kiến hay trải qua việc bị bắt nạt như thế, em cần tìm kiếm sự hồ trợ.  -GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này và chuyển ý sang hoạt động tiếp theo. | -HS thảo luận nhóm 4 để hoàn thành nhiệm vụ.  -Đại diện 1-2 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.  +BT1: Cố tình đẩy bạn ngã  +BT2: Xua đuổi, không cho bạn chơi cùng.  +BT3: Dọa nạt bạn, đánh bạn.  +BT4: Dùng lời nói khiếm nhã, thiếu tôn trọng.  -Các nhóm khác lắng nghe, theo dõi và đặt câu hỏi cho các nhóm trình bày (nếu có).    -HS lắng nghe |
| 5’ | **Hoạt động 3: Chia sẻ vì sao cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.**  ***\*Mục tiêu:*** *HS trình bày được vì sao cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.*  -GV tổ chức cho HS bày tỏ quan điểm cá nhân với câu hỏi sau:  +Nếu không tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt thì điều gì có thể xảy xa với bản thân và những người xung quanh?    -GV kết luận, nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này và chuyển ý sang hoạt động tiếp theo. | -HS suy nghĩ và trình bày  -HS khác nhận xét, bổ sung.  + Đối với bản thân: Lo sợ, không tập trung học hành, sức khoẻ suy yếu.  + Đối với người xung quanh: Các bạn không rút ra bài học, tiếp tục bắt nạt các bạn khác.  -HS lắng ghe |
| 7’ | **Hoạt động 4: Thảo luận những việc nên làm khi bị bắt nạt.**  ***\*Mục tiêu:***  *HS nêu được những việc nên làm để tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.*  -GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm  nhóm 4 và thực hiện các nhiệm vụ.  *\*Nhiệm vụ 1:* Quan sát các bức tranh trang 27 và trả lời câu hỏi:  + Khi bị bắt nạt, em nên làm gì?  + Ngoài những cách trong tranh, em có thể tìm kiếm sự hỗ trợ bằng cách nào khác nữa không?  *\*Nhiệm vụ 2:* Nhận xét, đánh giá hoạt động của các bạn theo các tiêu chí sau:  *+*Trình bày: nói to, rõ ràng.  *+*Nội dung: đầy đủ, hợp lí.  *+*Thái độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc.  - GV quan sát HS thảo luận nhóm, đặt câu hỏi gợi mở, hướng dẫn HS (nếu cần).  - GV mời đại diện 1 - 2 nhóm trình bày và mời HS khác nhận xét, góp ý.  - GV tống họp lại các ý kiến hợp lí, giúp HS phân tích để HS biết các cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt:  -GV kết luận: Khi bị bắt nạt, hãy cởi mở chia sẻ và tìm đến những người đáng tin cậy để được giúp đỡ.  -GV mở rộng thêm, liên hệ với kiến thức HS đã được học từ trước như:  + Kế tên những người mà khi bị bắt nạt em có thể tìm gặp và nhờ sự hỗ trợ.  + Khi gặp và nhờ hỗ trợ, em sẽ nói gì?  - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này và chuyển ý sang hoạt động tiếp theo. | -HS trao đổi, thảo luận trong nhóm.  -HS nêu ý kiến.  + Cách 1 : Hét to cho người khác nghe thấy.  + Cách 2: Nói chuyện với bạn.  + Cách 3: Trao đổi với thầy cô.  + Cách 4: Tâm sự cùng cha mẹ, người mình tin tưởng.  + Cách 5: Báo bảo vệ.  + Cách 6: Báo công an  -Các nhóm khác nhận xét, góp ý. |
| 3’ | **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  ***\*Mục tiêu:*** *Khái quát lại nội dung tiết học.*  - GV hỏi:  + Nếu con bị người khác bắt nạt, con cần làm gì?  Giáo dục Lí tưởng Cách mạng:  - Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.  - Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.  -GV nhận xét, đánh giá tiết học. | 2-3 HS nêu  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 29 CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết chuẩn bị các dụng cụ để chăm sóc cây xanh.

- Bước đầu biết cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

- Một số dụng cụ lao động: bình tưới nước, bình xịt, kéo,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ để: Chăm sóc cây xanh.  II**. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Chuẩn bị dụng cụ chăm sóc cây xanh**  **a. Mục tiêu:** HS chuẩn bị được các dụng cụ lao động cần thiết như đồ xới đất, bình tưới nước, bình xịt nước,... phù hợp với bản kế hoạch đã xây dựng để chăm sóc vườn cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_16.png  - GV tổ chức cho HS chia sẻ việc  chuẩn bị dụng cụ cần thiết để chăm vườn cây xanh.  **c. Kết luận:** *Để việc thực hiện kế hoạch chăm vườn cây xanh được tốt, các em cần nhớ rõ công việc được phân công, chuẩn bị đúng và đủ dụng cụ lao động cần thiết.*  **Hoạt động 4: Sử dụng dụng cụ lao động an toàn**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS bước đầu biết cách sử dụng một số công cụ lao động an toàn.  **b. Cách tiến hành:**  (***1) Làm việc nhóm:***  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 2-4 người.  - GV tổ chức cho các nhóm thảo luận về cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn để chăm sóc cây xanh:  *+ Cách sử dụng dụng cụ để chăm sóc cây xanh.*  *+ Những điều cần lưu ý để sử dụng dụng cụ an toàn.*  *+ Cách vệ sinh các dụng cụ sau khi sử dụng.*  *+ Nơi để dụng cụ sau khi sử dụng.*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_17.png  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV và HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến.  **c. Kết luận:** *Mỗi dụng cụ lao động có công dụng và cách sử dụng riêng, khác nhau. Trong quá trình sử dụng, các em cần lưu ý đảm bảo an toàn và có ý thức giữ gìn dụng cụ lao động.*  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS chia thành các nhóm.  - HS hoạt động theo nhóm.      - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi.      - HS trình bày trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết 20 ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: Một số sự kiện được tổ chức ở trường; giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**Năng lực riêng:**

- Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

**3. Phẩm chất**

- Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

Giáo dục An toàn giao thông:

- GD HS nhận biết được những nơi vui chơi an toàn và không an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Các hình trong SGK.

- Vở Bài tập Tự nhiên và Xã hội 2.

- Bộ phiếu ghi tên các sự kiện ở trường.

- Bảng nhóm, bút dạ.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học (tiết 2)  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Thi “Hùng biện”**  **a. Mục tiêu:** rèn luyện kĩ năng trình bày, phân tích vấn đề.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV hướng dẫn HS: Nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng *phân tích lợi ích của việc đã làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường và tập trình bày.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời mỗi nhóm cử một đại diện vào “Ban giám khảo”. Với sự giúp đỡ của GV, “Ban giám khảo” sẽ đưa ra tiêu chị chấm điểm cho cuộc thi “Hùng biện”.  - Trưởng ban “Ban giám khảo” sẽ phổ biến tiêu chí và tổ chức mời các nhóm lên trình bày: sự rõ ràng của lời nói, bày tỏ cảm xúc, sử dụng ngôn ngữ cơ thể. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_18.png  - Kết thúc cuộc thi, “Ban giám khảo” sẽ tuyên dương nhóm đạt giải.  **Hoạt động 4: Đóng vai**  **a. Mục tiêu:** Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.  **b. Cách tiến hành:**C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_19.png  ***Bước 1: Làm việc cá nhân***  - Từng cá nhân đọc câu hỏi 1, 2 SGK trang 40:  *+ Bạn nào trong hình dưới đây có thể bị nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan?*  *+ Em sẽ khuyên bạn đó điều gì để bạn không gặp nguy hiểm?*  ***Bước 2: Làm việc nhóm***  - GV hướng dẫn HS:  + Chỉ ra bạn có thể gặp nguy hiểm và đưa ra lời khuyên với bạn.  + Phân vai và tập đóng vai trong nhóm.  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  ***-*** GV mời các nhóm lên bảng đóng vai.  - HS nhóm khác, GV nhận xét, góp ý cho lời khuyên của từng nhóm  **III.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  - Nhận xét tiết học  Giáo dục An toàn giao thông:  - GD HS nhận biết được những nơi vui chơi an toàn và không an toàn.  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS trình bày: *Thực hiện vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học không chỉ là việc riêng của đội lao công. Bằng cách giữ gìn vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học, bạn sẽ tự hào về hình ảnh của trường và sẽ có được trải nghiệm quý giá khi quan tâm đến môi trường sống. Chúng tôi đã nhắc nhở nhau cùng giữ vệ sinh, làm sạch giày dép mỗi khi vào lớp sau giờ thể dục, vứt rác vào sọt rác mỗi khi các bạn tổ chức sinh nhật ở lớp, sắp xếp gọn gàng sách đã mượn ở thư viện,...Dù làm những việc nhỏ mỗi ngày hay tham gia chiến dịch vệ sinh của trường, bạn sẽ góp phần giữ trường lớp luôn sạch đẹp!*  - HS đọc câu hỏi.  - HS trả lời:  *- Bạn nam đưa chân xuống cầu  có thể gặp nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.*  *- Em sẽ khuyên bạn đó không nên đưa chân xuống cầu như vậy, vì rất dễ trượt chân hoặc sẩy tay sẽ rơi xuống hồ nước và có thể nguy hiểm đến tính mạng.* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 95+96 ĐẾN TRƯỜNG**

**Thứ Tư ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).

- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về một câu bé sắp vào lớp 1 ban đầu không thích đi học nhưng khi thấy đi học rất vui thì đã muốn đi học. Qua đó truyền cảm hứng cho các em đến trường.

- Nhận biết được dấu phẩy, tác dụng của dấu phẩy và biết cách dặt dấu phẩy để ngắt câu.

**2. Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực văn học: Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

**3. Phẩm chất**

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, yêu thích việc đến trường, tham gia những tiết học vui, cố găng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Đến trường* sẽ giúp các em hiểu: Đi học ở trường thật là vui.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Đến trường*.  - GV giải thích từ *hí húi*: dáng vẻ hơi cúi xuống, chăm chú làm việc gì đó.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài đọc. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về một câu bé sắp vào lớp 1 ban đầu không thích đi học nhưng khi thấy đi học rất vui thì đã muốn đi học. Qua đó truyền cảm hứng cho các em đến trường.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.      - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  **4. HĐ 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Nhận biết được dấu phẩy, tác dụng của dấu phẩy và biết cách dặt dấu phẩy để ngắt câu.  **Cách tiến hành:**  **BT 1:**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a) Cậu bé được dẫn đi thăm các phòng học, phòng thực hành.  b) Các bạn đang nặn đồ chơi, vẽ tranh.  c) Cậu bé đã hiểu ra, rất thích đi học.  - GV bổ sung:  Dấu phẩy có tác dụng ngăn cách các thành phần cùng cấp độ, dùng để liệt kê.  **BT 2:**  - GV mời 1 HS đọc YC của BT 2 trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a) Mẹ khen cô giáo: “Cô như có phép màu ấy ạ.”.  b) Cô giáo đáp lại lời khen của mẹ: “Có gì đâu! Các cháu thấy học vui thì thích học ngay thôi mà”.  **III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS lắng nghe.    - HS đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  + HS đọc theo nhóm 3.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.      - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:*   * HS 1: Theo bạn, mẹ dẫn cậu bé đến trường làm gì? * HS 2: Theo mình, mẹ dẫn cậu bé đến trường để cậu thích thú đi học.   *+ Câu 2:*   * HS 2: Đi thăm các lớp học đọc, học toán, cậu bé nói gì? * HS 1: Cậu bé nói: “Ngày nào cũng chỉ tập đọc, làm toán thôi ạ?”.   *+ Câu 3:*   * HS 1: Cô hiệu trưởng đã làm gì để cậu bé thích đi học? * HS 2: Cô hiệu trưởng đã dẫn cậu bé đến phòng thực hành. Ở đó, có bạn đang nặn đồ chơi bằng đất sét, có bạn hí húi vẽ tranh. Một bạn gái đang lắp ráp nhà. Ở phòng khác, các bạn đang học hát. Chính những điều này khiến cậu bé thích đi học.   - Cả lớp nghe GV nhận xét, chốt đáp án cùng GV.    - 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm bài vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe GV chốt đáp án, sửa bài vào vở.    - 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Toán**

**Tiết 49 PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 TIẾP THEO (tiết 2)**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được phép cộng số có hai chữ số với số có 1 chữ số (có nhớ) trong phạm vi 100, tìm được chữ số hàng đơn vị hoặc hàng chục còn thiếu trong phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 .

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 đã học vào giải bài tập, các bài toán thực tế.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

 Thông qua việc tìm kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

2. HS: SGK, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**    **10’**      **10’**      **5’** | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  **\* Ôn tập và khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Em học toán.*  - GV chiếu slide, bài toán:  Đặt tính rồi tính:  36 + 17; 76 + 12; 16 + 15  - GV yêu cầu HS quan sát, GV phát phiếu học tập để HS thực hiện đặt tính rồi tính.  - GV gọi HS nhận xét, GV nhận xét.  - GV hỏi HS có nhận xét về các phép tính trên?  - Khi thực hiện tính ta lưu ý điều gì?  - GV kết hợp giới thiệu bài  **II. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  *Mục tiêu:* *Vận dụng  được kiến thức kĩ năng về phép cộng đã học vào giải bài tập*  **Bài 3 (tr.61)**:  - GV nêu BT1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi  -Gọi đại diện 2 nhóm lên chữa bài, gắn chữ số tìm được vào mỗi vị trí bị che khuất trong mỗi phép tính.  - Gọi HS nhận xét  - Hỏi: Con vận dụng kiến thức nào để điền được chữ số bị che khuất?  - GV: Con thực hiện tính cộng từ đâu sang đâu?  - GV lưu ý: Đối với lượt cộng ở hàng đơn vị, nếu tổng bằng hoặc lớn hơn 10, nhớ 1 sang hàng chục.  **Bài tập: Tính**  34 + 49 =   46 + 25 =  18 + 27 =   39 + 53 =  *Mục tiêu:* *HS nêu được cách thực hiện  tính của phép tính cộng (có nhớ) số có 2 chữ số với số có 2 chữ số.*  - GV cho HS đọc YC bài.  - YC HS làm bài.  - Gọi HS chữa bài.  (?)  Nêu cách thực hiện phép tính phép tính?  - GV nhận xét bài làm.  - GV nhấn mạnh và chốt lại cách thực hiện phép tính.  **III. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  *Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép cộng đã học vào* *giải bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.*  **Bài tập**: **Giải toán**  Lan cắt được 38 bông hoa. Hà cắt được nhiều hơn Lan 14 bông hoa. Hỏi Hà cắt được bao nhiêu bông hoa?  - GV yêu cầu HS nêu đề bài và tìm hiểu kĩ đề toán.  -Yêu cầu HS làm bài vào vở    -Chiếu bài và chữa bài của HS  - Nhận xét bài làm của HS  **IV. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “ *Ong tìm hoa*”  - Khen đội thắng cuộc  - Qua các bài tập và trò chơi, củng cố cho các con kiến thức gì?  - Dặn HS chuẩn bị bài sau:  *Luyện tập (tr.62)* | - HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán*  - HS quan sát, thực hiện yêu cầu vào phiếu học tập.  - 3 HS lên bảng làm  - HS nhận xét.  - Từng HS nêu cách đặt tính, cách tính.  - HS: Các phép tính trên là các phép cộng số có 2 chữ số với số có 2 chữ số (có nhớ)  - Cần lưu ý nhớ 1 sang tổng của hàng liền trước.  - HS lắng nghe.  - HS ghi tên bài vào vở    -HS xác định yêu cầu bài tập.  - HS thảo luận nhóm  - 2 HS lên bảng gắn kết quả  - HS khác nhận xét  - HS: Con vận dụng các bảng cộng đã học.  - HS: Con cộng từ hàng đơn vị sang hàng chục    - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài vào vở.  - HS chữa bài.  - HS nêu cách thực hiện phép tính từ phải sang trái. Tính từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.   - HS nêu đề toán, 2 bạn nói cho nhau nghe bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  - Hs làm bài vào vở  - HS nhận xét bài của bạn  - HS nêu cách giải.  - HS đổi chéo vở chữa bài.    -HS tham gia trò chơi  - HS: *Củng cố cho các con thực hiện phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100, giải toán có lời văn.*  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

## Giáo dục thể chất tiết 20

**ĐỘNG TÁC BỤNG VÀ ĐỘNG TÁC TOÀN THÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết quan sát tranh ảnh và hình mẫu của giáo viên để tập luyện.

- Thực hiện cơ bản đúng động tác chân, lườn.

**-** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LVĐ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  1. Phổ biến nôi yêu cầu giờ học  2. Khởi động  *a) Khởi động chung*  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  *b) Khởi động chuyên môn*  - Các động tác bổ trợ chuyên môn  **II. Phần cơ bản**  **1. Hoạt đông hình thành kiến thức.**  *- Học động tác bụng.*    **TTCB** Đứng nghiêm **Nhịp 1** Chân trái bước sang ngang rộng hơn vai, hai tay dang ngang, bàn tay sấp  **Nhịp 2**Cúi người, gập thân, hai chân thẳng, hai tay đưa xuống dưới vỗ vào nhau (càng thấp càng tốt)  **Nhịp 3** Đứng thẳng, hai tay dang ngang, bàn tay sấp, mắt nhìn thẳng.  **Nhịp 4**Về TTCB  **Nhịp 5, 6, 7, 8:** như nhịp 1, 2, 3, 4, nhưng ở nhịp 5 đổi chân.  \* Tập kết hợp các động tác vươn thở và tay và chân, lườn, bụng  **2. Hoạt động luyện tập.**  -Tập đồng loạt.  -Tập theo tổ.  -Tập theo cặp đôi.  -Thi đua giữa các tổ.  **- Trò chơi vận động:**  *Trò chơi “Chèo thuyền”.*  TC chèo thuyền  - Mục đích: Nhằm rèn luyện sức mạnh của tay, chân, khả năng phối hợp, nhanh nhẹn, khéo léo.  **2. Vận dụng**  **III. phần kết thúc**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’  2Lx8N  16-18’  2 lần  3 lần  3 lần  1 lần  4lần  3’-5’  2Lx8N | GV phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV nêu động tác để HS biết, chú ý quan sát  - Khi làm mẫu GV kết hợp nêu điểm cơ bản, trong tâm của động tác để HS dễ nhớ.  - Nêu những sai thường mắc và cách khắc phục cho HS khi thực hiện động tác.  - GV quan sát, chỉ dẫn HS thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu đạt.  - GV quan sát sửa sai cho HS…  - GV tổ chức cho HS luyện tập các nội dung dưới hình thức:  - Luyện tập đồng loạt.    - GV HD QS chung.  - GV quan sát chỉ dẫn HS thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt.  - GV quan sát sửa sai cho HS.  - GV mỗi nhóm cử người đại diện lên thi đua – trình diễn.  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi cho HS chơi theo trình tự, tổ chức của trò chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức và phân thắng thua.  - GV nêu câu hỏi…  - Hướng dẫn HS trả lời.  - GV hướng dẫn HS tập.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Học sinh nghe  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Hs lắng nghe, nắm nội dung bài học  **ĐH khởi động**  Description: z2567054896735_798b4a0254fa5a6a88ddeb7b3ddaccfc  - HS khởi động theo nhạc.  - Đội hình HS quan sát GV làm mẫu động tác.    - HS quan sát lắng nghe GV chỉ dẫn, nhận xét để vận dụng vào tập luyện  ***- Đội hình tập luyện đồng loạt.***  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹  ***- ĐH tập luyện theo tổ.***  ***- Đội hình luyện tập theo cặp đôi***  • • •  • • •  • • • •  • • GV ∇ • •  • • • •  + Yêu cầu: 1 HS tập; 1 HS quan sát và nhận xét bạn tập. Sau đó 2 HS đổi vị trí cho nhau.  **-**Thực hiện thi đua giữa các tổ.  + HS quan sát bạn trình diễn, đưa ra nhận xét của cá nhân.  - HS Chơi trò chơi.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - HS tích cực tham gia trò chơi.  - HS quan sát trả lời.  - HS thực hiện thả lỏng  ***- ĐH kết thúc*** 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 97 LUYỆN NÓI VÀ NGHE: THỜI KHÓA BIỂU**

**Thứ Năm ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

*a) Rèn kĩ năng nói:* Biết cách đọc và hỏi đáp về thời khóa biểu.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết lắng nghe bạn nói. Biết nhận xét, đánh giá lời nói của bạn.

**2. Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực văn học: Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc.

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức tự giác trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. CÁC HOATJ ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu MĐYC của bài học.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **2. HĐ 1: Đọc thời khóa biểu**  **Mục tiêu:** Biết cách đọc TKB, vận dụng để chuẩn bị bài khi đến lớp.  **Cách tiến hành:**  - GV chiếu TKB lên bảng, hướng dẫn HS cách đọc.  - GV cho HS làm việc cá nhân, đọc nhẩm TKB.  - GV mời một số HS đứng lên đọc TKB, mỗi HS đọc một ngày. GV giúp đỡ HS khi cần thiết.  **3. HĐ 2: Cùng bạn hỏi đáp về TKB**  **Mục tiêu:** Luyện tập cách đọc TKB.  **Cách tiến hành:**  - GV cho cả lớp chọn đọc TKB có sẵn trong SGK hoặc đọc TKB thực tế của lớp.  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, hỏi đáp về TKB. GV hướng dẫn HS có thể hỏi về: các tiết học của ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai, ngày kia, v.v...  - GV mời một số cặp HS hỏi đáp trước lớp. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **4. HĐ 3: Nói về những hoạt động muốn học và tham gia trong các tiết Tự học**  **Mục tiêu:** Nói được về những hoạt động muốn học và tham gia trong các tiết Tự học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu YC của BT.  - GV mời một số HS trả lời trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS lắng nghe.      - HS quan sát, lắng nghe.  - HS làm việc cá nhân, đọc nhẩm TKB.  - Một số HS đứng lên đọc TKB, mỗi HS đọc một ngày.    - Cả lớp chọn đọc TKB có sẵn trong SGK hoặc đọc TKB thực tế của lớp.  - HS làm việc theo cặp, hỏi đáp về TKB.  - Một số cặp HS hỏi đáp trước lớp.  - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe, chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 98 VIẾT VỀ MỘT NGÀY ĐI HỌC CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

*a) Rèn kĩ năng nói:*

- Kể được với các bạn về một ngày đi học ở trường.

- Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bỏ, động tác.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

**2. Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực văn học: Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một ngày đi học vui.

**3. Phẩm chất**

- Tích cực trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **II. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **2. Thực hành kể chuyện**  ***2.1.* HĐ 1: Kể với bạn về một ngày đi học ở trường (BT 1)**  **Mục tiêu:** Kể được với bạn về một ngày đi học ở trường.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm  - GV mời một số HS kể chuyện trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét.  ***2.2.* HĐ 2: Dựa vào những điều đã kể ở BT 1, viết 4 – 5 câu về một ngày đi học yêu thích**  **Mục tiêu:** Biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một tiết học yêu thích.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS xác định YC của BT 2. GV hướng dẫn HS: Dựa vào câu chuyện các em vừa chuẩn bị ở BT 1, bây giờ các em hãy viết lại thành một đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một tiết học em thích.  - GV mời một số HS viết bài của mình lên bảng. GV nhận xét, sửa bài.  **III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS lắng nghe.    - 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm.  - Một số HS kể chuyện trước lớp.  - Cả lớp và GV nhận xét.    - HS xác định YC của BT 2.    - Một số HS viết bài lên bảng. Cả lớp nghe GV nhận xét, sửa bài. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Toán**

**Tiết 50 LUYỆN TẬP (tiết 1)**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Thực hành cộng có nhớ trong phạm vi 100.

- Vận dụng trong tính toán và giải quyết các vấn đề thực tế.

**2. *Phát triển năng lực, phẩm chất***

*a. Năng lực:*

 Thông qua hoạt động thực hành tính toán các phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề.

*b. Phẩm chất:*Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Laptop, máy chiếu, giáo án điện tử, phấn màu, …Thẻ phép tính và thẻ số để HS thực hiện bài 3

**2. Học sinh:** Sách giáo khoa, vở bài tập toán, bút, nháp, …

**III. CÁC HOAT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **7’** | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG :**  *Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực và hứng thú cho hs vào bài.*  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Rung chuông vàng*  Câu 1. Chữ số bị che khuất trong phép tính sau là số nào?  https://lh7-us.googleusercontent.com/A6reZtrPO5l1T-mRXRVq_rQUQPrX5RFUk1OdL2V67Xvjib72ITzabEQoFuSED57Pj1NrrEpF46xLSi45xOIPUFGzjwhOIY4bmvuyybl41X9ZYiL7x-OY7xeQTb-HKcrRvKIhAxIswJ6ymCNIRP0ghttps://lh7-us.googleusercontent.com/A6reZtrPO5l1T-mRXRVq_rQUQPrX5RFUk1OdL2V67Xvjib72ITzabEQoFuSED57Pj1NrrEpF46xLSi45xOIPUFGzjwhOIY4bmvuyybl41X9ZYiL7x-OY7xeQTb-HKcrRvKIhAxIswJ6ymCNIRP0ghttps://lh7-us.googleusercontent.com/mfnVgo9BWAdWPWk6_LgiFvmZEMkfkt_LaakzbPB-C7D4wPEAFc-lY02bIaDPXHj8pwdzIp3pYDxe11sJXU9DujBoA5qe7KjQIT94rPfO9ijltiVzQ7i4e5uyfQKZ5x1urXqqQatle6HshaUxMlzX  A. 1       B. 2       C. 3        D. 4  Câu 2. Kết quả của phép tính   37 + 24 là:  A.51       B. 61   C. 52    D. 62  Câu 3. Phép tính nào đúng?  A.https://lh7-us.googleusercontent.com/A6reZtrPO5l1T-mRXRVq_rQUQPrX5RFUk1OdL2V67Xvjib72ITzabEQoFuSED57Pj1NrrEpF46xLSi45xOIPUFGzjwhOIY4bmvuyybl41X9ZYiL7x-OY7xeQTb-HKcrRvKIhAxIswJ6ymCNIRP0ghttps://lh7-us.googleusercontent.com/K1exqLIsHX4RT91HvK6YF8y8bXOH2oUEXGAUyQNRscCuGF9dbYzzHqTJMHIGyidEdOg7RcjRgZAceOJILKbnyKKZM0ZPHzJQVZrH1dM3aFeA0lTcgnDU-MbSL-Hx2L3qHNWEZXTToizd5mPb_BSshttps://lh7-us.googleusercontent.com/A6reZtrPO5l1T-mRXRVq_rQUQPrX5RFUk1OdL2V67Xvjib72ITzabEQoFuSED57Pj1NrrEpF46xLSi45xOIPUFGzjwhOIY4bmvuyybl41X9ZYiL7x-OY7xeQTb-HKcrRvKIhAxIswJ6ymCNIRP0g                      B.  https://lh7-us.googleusercontent.com/eiTajOZhxzvN0dq8Xqf4OoSAp30RvC2_SGMFPNzXnsXi6qHRITd4aCuEfmR_QpfXQr3gm2srNBdzRY9lrYnq-GkOmaEqid3DylCQH_9CE7bzkawgwpdBMX6D6_U7ezomzKiuNcoI1fsXCtJtQKZj   C.https://lh7-us.googleusercontent.com/A6reZtrPO5l1T-mRXRVq_rQUQPrX5RFUk1OdL2V67Xvjib72ITzabEQoFuSED57Pj1NrrEpF46xLSi45xOIPUFGzjwhOIY4bmvuyybl41X9ZYiL7x-OY7xeQTb-HKcrRvKIhAxIswJ6ymCNIRP0ghttps://lh7-us.googleusercontent.com/vmyVeIKo2U-fT68DdDuJZLYHNKsWBNRAHwK1BnVaGxQPNQWSv5D_Gk6QjHYyZBFOTllzO9juO6XLdNqeEHWkknBLTDqQmlXJH1p6oX8n2qvPvauy3JyeagK8WPrt1iQgUSM4JRWuO1C6tKWsERdg  https://lh7-us.googleusercontent.com/A6reZtrPO5l1T-mRXRVq_rQUQPrX5RFUk1OdL2V67Xvjib72ITzabEQoFuSED57Pj1NrrEpF46xLSi45xOIPUFGzjwhOIY4bmvuyybl41X9ZYiL7x-OY7xeQTb-HKcrRvKIhAxIswJ6ymCNIRP0g                    D. https://lh7-us.googleusercontent.com/Y6ZPg_2MgqDjFACNh4_PXQrjcfkvH2yUgnSYOLej1nDrFczQ-rlx2fDaI9V_M3QTxgtmUO92FLeuAPR4tj3W4CxNmVwF2ldsQzqSmF7pXbunfL9r1fpfmADmNkuLWMhiPZImt5wZQHSk5SLxz6T7  Vì sao con chọn đáp án D?   * *Khi đặt tính cần đặt tính thẳng hàng và thực hiện tính từ phải qua trái.*   -Dẫn chuyển vào bài mới : Luyện tập (tiết 1)  - GV giới thiệu và ghi tên bài lên bảng: *Luyện tập (tiết 1)* | - HS chuẩn bị thẻ chữ cái A, B, C, D để chơi.    - HS chọn đáp án C    - HS chọn đáp án B    - HS nêu: Vì phép tính D đặt tính và tính đúng.    - HS nêu lại tên bài, ghi bài vào vở |
| 10’ | **III. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 1(tr. 62)**  ***Mục tiêu****: Củng cố kĩ năng thực hiện phép tính cộng có nhớ trong phạm vi 100*  -Yêu cầu cả lớp đọc thầm đề bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS làm bài vào VBT  - Gọi HS chữa bài nối tiếp theo hàng dọc (ngang)  - GV nhận xét  \* GV gọi 2 HS nêu cách thực hiện 2 phép tính  37 + 28 và 78 + 6  - Con có nhận xét gì về dãy tính phần a và dãy tính phần b?  - GV chốt | - HS đọc đề bài  - HS nêu (Tính)  - HS làm bài vào VBT  - HS chữa bài nối tiếp    - 2HS nêu cách tính  -HS nêu: Dãy tính phần a là phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 dạng số có 2 chữ số cộng với số có 2 chữ số.  Dãy tính phần b là phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 dạng số có 2 chữ số cộng với số có 1 chữ số. |
|  | **Bài 2 (tr. 62)**  *Mục tiêu:**Rèn kĩ năngđặt tính và tính các phép cộng có nhớ trong phạm vi 100.*  - Yêu cầu HS đọc thầm đề bài.  - Bài có mấy yêu cầu? Đó là gì?  - Yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính vào VBT  - Gọi một số HS lên bảng làm bài  - Yêu cầu HS đọc bài làm của mình (Nêu cách đặt tính và các bước thực hiện tính)  - Gọi HS nhận xét bài làm trên bảng.  - Gv chốt đáp án rồi yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra kết quả cho nhau. | - Hs đọc thầm đề bài  - HS nêu: (Bài có 2 yêu cầu: Đặt tính và tính)  - HS làm bài vào VBT  - HS lên bảng chữa bài  - Hs lắng nghe và nhận xét bài làm của bạn trên bảng  - HS đổi vở, kiểm tra kết quả cho nhau. |
| 10’ | **IV. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  Bài tập: Đội A trồng được 47 cây. Đội B trồng được 49 cây. Hỏi cả 2 đội trồng được bao nhiêu cây?  *Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép cộng đã học vào* *giải bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.*  - Gọi HS đọc đề bài .  (?)  Đề bài cho biết gì và hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.  - GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét.  - GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn.  - GV đánh giá HS làm bài. | - 1 HS đọc, lớp đọc thầm.  - HS trả lời  - HS suy nghĩ và thực hiện bài giải.  - HS nhận xét bài của bạn.  - HS kiểm tra chéo vở và báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe. |
| 5’ | **V. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  *Mục tiêu :Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài.*GV hỏi:  - Hôm nay con học bài gì?  - Con thích nhất điều gì trong tiết học này?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.  - Chuẩn bị bài Luyện tập(tiết 2) | **-** HS nêu ý kiến  - HS lắng ghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 99+100 ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ HỌC TẬP**

**Thứ Sáu ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn quyển sách mình mang tới lớp.

- Đọc trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe một đoạn vừa đọc trong 2 tiết học (phát âm đúng các từ ngữ; ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc phù hợp với lớp 2).

**2. Năng lực**

+ Năng lực đặc thù: Tìm tòi, đọc sách.

+ Năng lực văn học:

- Nhận biết bài văn xuôi, thơ.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết liên hệ nội dung bài với hoạt động học tập, rèn luyện của bản thân.

**3. Phẩm chất**

- Biết tự tìm sách báo mang đến lớp, hình thành được thói quen tự đọc sách báo.

- Rút ra được những bài học từ sách báo để vận dụng vào đời sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Một số đầu sách hay, phù hợp với tuổi thiếu nhi. Hình thành 1 giá sách, một thư viện mini của lớp.

- *Truyện đọc lớp 2* – NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

- Một số đầu sách hay, phù hợp với tuổi thiếu nhi. Hình thành 1 giá sách, một thư viện mini của lớp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ đọc sách báo viết về học tập.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **2. HĐ 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu và hoàn thành yêu cầu bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV mời lần lượt 4 HS đọc YC của 4 BT.  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS, YC mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến.  - GV mời một vài HS giới thiệu (làm mẫu) với các bạn quyển sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên NXB.  - GV nhận xét.  **3. HĐ 2: Tự đọc sách**  **Mục tiêu:** Hình thành thói quen tự đọc sách.  **Cách tiến hành:**  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc; nhắc HS cần chọn một đoạn yêu thích, đọc đi đọc lại để đọc tự tin, to, rõ trước lớp. (Đối với HS không đem sách đến lớp, GV yêu cầu HS đọc bài thơ *Yêu lắm trường ơi* – Nguyễn Trọng Hoàn).  - GV đi tới từng bàn giúp HS chọn đoạn đọc.  - GV cho HS đọc sách hết tiết 1 và có thể cho đọc thêm khoảng 15 phút ở tiết 2.  **4. HĐ 3: Đọc các bạn nghe**  **Mục tiêu:** Tự tin đọc truyện trước lớp cho các bạn nghe.  **Cách tiến hành:**  - GV mời một số HS đứng trước lớp (hướng về các bạn), đọc lại to, rõ những gì vừa đọc. GV lưu ý HS có thể đọc một đoạn/ bài ngắn.  - Sau khi HS đọc xong, GV đề nghị cả lớp vỗ tay, tuyên dương bạn. GV tổ chức cho cả lớp thảo luận, các bạn bên dưới có thể đặt CH, trao đổi suy nghĩ, cảm xúc.  **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học, chuẩn bị cho tiết học sau.  **Cách tiến hành:**  - GV nhắc HS chuẩn bị tốt cho bài học mở đầu chủ điểm *Học chăm, học giỏi*. | - HS lắng nghe.    - 4 HS đọc YC của 4 BT.  - HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến.  - Một vài HS giới thiệu trước lớp.  - Cả lớp lắng nghe GV nhận xét.      - HS đọc sách.    - HS chọn đoạn đọc cùng GV.  - HS đọc sách.      - HS đọc trước lớp.    - Cả lớp thảo luận.    - HS lắng nghe, chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 30 THỰC HÀNH CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS thực hiện được các việc làm cụ thể để chăm sóc cây xanh theo bản kế hoạch đã xây dựng.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**Năng lực riêng:** Sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết để chăm sóc cây xanh, chia sẻ được cảm nghĩ về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

- Dụng cụ lao động để chăm sóc cây xanh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hành chăm sóc cây xanh.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS chia sẻ được cảm nghĩ sau khi thực hành hoạt động chăm sóc cây xanh.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Các nhóm thực hành chăm sóc cây xanh:***  - GV tổ chức cho HS chăm sóc các khu vực cây xanh của trường.  - GV hướng dẫn các nhóm HS *sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết đã chuẩn bị để thực hiện việc chăm vườn cây xanh theo kế hoạch, nhiệm vụ được giao.*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_18.png  - GV theo dõi, quan sát và giúp đỡ các nhóm trong quá trình thực hiện.  - GV lưu ý HS sau khi khi kết thúc hoạt động thực hành chăm vườn cây xanh:  *+ Dọn rửa, sắp xếp lại các dụng cụ lao động đã sử dụng.*  *+ Rửa chân tay sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh cá nhân.*  ***(2) Chia sẻ cảm nghĩ***  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả thực hiện nhiệm vụ:  *+ Em đã làm gì để chăm sóc vườn cây xanh?*  *+ Trong quá trình chăm sóc cây xanh, em có gặp khó khăn gì không?*  *+ Em có cảm xúc như thế nào sau buổi lao động ý nghĩa này.*  *+ Trong thời gian tới, em và các bạn sẽ làm gì để chăm sóc cây xanh?*  - GV nhắc nhở HS về nhà cùng với người thân chăm sóc cây xanh ở gia đình.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_19.png **III. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - Nhận xét tiết học  - Về nhà chuẩn bị bài mới  - Tuyên dương | - HS thực hiện nhiệm vụ chăm sóc vườn cây xanh.  - HS lắng nghe, thực hiện.      - HS chia sẻ cảm nghĩ.    - HS thực hiện hoạt động ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**